

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 752/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc “Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Ngô Nữ Bích T**, sinh năm 1981,

Địa chỉ: 24/5 Đường K, Phường X, Quận Y, Thành phố H;

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Quốc V, sinh năm: 1979 hoặc bà Phạm Thị Thúy V, sinh năm: 1999; Địa chỉ liên lạc: 263 Đường A, Phường C, Quận D, Thành phố H (Giấy ủy quyền lập ngày 31/10/2023 tại Văn phòng công chứng N; Số công chứng: 005417, quyền số 02/2023 TP/CC-SCC/HĐGD).

- *Bị đơn:* Ông **Nghiêm Quốc H**, sinh năm 1984;

Bà **Ngô Xuân Cẩm T**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: 42/33A Đường T, phường T, quận B, Thành phố H.

Đại diện theo uỷ quyền của ông Nghiêm Quốc H: Bà Ngô Xuân Cẩm T, sinh năm 1985; Địa chỉ: 42/33A Đường T, phường T, quận B, Thành phố H (Giấy ủy quyền lập ngày 17/01/2024 tại Văn phòng công chứng Ng; Số công chứng: 000533, quyền số 01/2024.TP/CC-SCC/HĐGD).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Ngô Nữ Bích T, bà Ngô Xuân Cẩm T và ông Nghiêm Quốc H thống nhất chấm dứt Hợp đồng mua bán chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 30/8/2016 giữa bà Ngô Nữ Bích T và bà Ngô Xuân Cẩm T, ông Nghiêm Quốc H đối với phần đất thuộc thửa 431 tờ bản đồ 179 xã B, huyện B, Thành phố H.

Bà Ngô Xuân Cẩm T, ông Nghiêm Quốc H có trách nhiệm trả cho bà Ngô Nữ Bích T số tiền 1.200.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng) theo phương thức thanh toán như sau:

+ Ngày 15/10/2024 bà Ngô Xuân Cẩm T, ông Nghiêm Quốc H trả cho bà Ngô Nữ Bích T 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng);

+ Ngày 15/4/2025 bà Ngô Xuân Cẩm T, ông Nghiêm Quốc H trả cho bà Ngô Nữ Bích T 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng) là hoàn tất.

Các đương sự có quyền thỏa thuận địa điểm thực hiện việc giao nhận tiền hoặc thực hiện việc giao nhận tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp vào ngày 15/10/2024 nếu bà Ngô Xuân Cẩm T, ông Nghiêm Quốc H không trả đủ số tiền 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng) cho bà Ngô Nữ Bích T thì bà Ngô Nữ Bích T có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc bà Ngô Xuân Cẩm T, ông Nghiêm Quốc H trả một lần số tiền 1.200.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng) cho bà Ngô Nữ Bích T.

Về án phí: Bà Ngô Nữ Bích T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng) nhưng được căn trừ vào số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) mà bà T đã tạm nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2023/0020898 ngày 11/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T còn phải nộp thêm số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ khi bà Ngô Nữ Bích T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Ngô Xuân Cẩm T và ông Nghiêm Quốc H chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Ngọc Châu